

## 5. "Phúc thay người xây dựng hoà bình"

Khi Chúa Giêsu Phục Sinh đến với hai môn đệ trên đường Emmau, Ngài thấy họ không có bình an, không có niềm hy vọng (x. Lc 24,13-35). Họ rời bỏ Giêrusalem, và chỉ còn lại nhóm nhỏ các môn đệ của Chúa Giêsu, bất chấp tất cả, họ ở lại với nhau trong tình huynh đệ ở nhà Tiệc Ly, quây quần bên Đức Maria, Mẹ Chúa Giêsu.

Hai người môn đệ nói với Ngài: "Chúng tôi vẫn hy vọng rằng Người là Đấng sẽ giải thoát Israel" (Lc 24,21). Nhưng Đức Giêsu đó đã bị đóng đinh, đã chết, nên niềm hy vọng kia cũng tiêu tan.

Điều họ nói bộc lộ hai sai lầm lớn trong tương quan của họ với Chúa Giêsu. Sai lầm thứ nhất là trong việc họ đặt để niềm hy vọng. Họ hy vọng vào Chúa Giêsu chỉ dưới khía cạnh chính trị và trần thế. Họ nghĩ rằng nhờ vào Đấng Kitô, họ sẽ có được sức mạnh và vinh quang. Họ những mong Ngài sẽ đánh tan và chiến thắng kẻ thù của họ. Biết bao lần chúng ta mắc phải sai lầm này, cả trong ý tưởng, cả trong cách sống ơn gọi, hay đời sống cộng đoàn của chúng ta! Chúng ta mong chờ một sự bình an đến từ sức mạnh, từ kinh tế, từ sự thành công, từ việc chiến thắng kẻ thù. Và đó là một sự bình an chỉ dành cho chúng ta, chứ không phải là một thiện ích để sẻ chia với tất cả mọi người. Niềm hy vọng sai lầm này đặt trong một sự bình an thậm chí còn sai lầm hơn nữa, là cội rễ của sự vô tín, nhất là sự chia rẽ, không chỉ của thế giới, mà cả trong các cộng đoàn.

Sai lầm thứ hai của các môn đệ trên đường Emmau có liên hệ với sai lầm thứ nhất là việc họ không hiểu điều họ miêu tả về lý do khiến sự buồn chán và tuyệt vọng, nó lại trở thành lý do cho niềm vui vô hạn. "Thế mà các Thượng tế và thủ lãnh của chúng ta đã kết án tử và đóng đinh Ngài" (Lc 24,20). Chúa Giêsu đã chết trên thập tự, vì thế, nên họ càng tuyệt vọng hơn. Nhưng thực tế Thánh Giá là nguồn của mọi niềm hy vọng, một niềm hy vọng tuyệt đối không gì có thể làm thất vọng. Việc họ dính chặt vào niềm hy vọng của sức mạnh thế gian đã cản ngăn họ mở lòng ra cho niềm hy vọng của Thánh Giá, là sự bình an chẳng điều gì có thể tước mất được khỏi họ.

Cả chúng ta, khi nhìn thấy trong thân mình Chúa Kitô là Giáo Hội, các cộng đoàn và chính nỗi người chúng ta, các thương tích, sự yếu đuối, sự điên rồ của Thập Giá, chúng ta cũng mất hy vọng và bình an. Chúng ta không thấy được rằng những điều đó phải tràn đổ vào tâm hồn chúng ta niềm hy vọng, sự bình an. Để từ bây giờ, không có bất cứ điều gì, ngay cả cái chết, có thể tước mất khỏi chúng ta sự sống và tình yêu trào tràn ra từ Thánh Tâm rộng mở của Chúa Kitô.

Nhưng chúng ta cũng thấy rằng, Chúa Giêsu đến với hai môn đệ trên đường Emmau, con đường họ chọn là một hướng đi sai lầm dẫn đến sự sai lầm chứ không dẫn đến hy vọng và bình an. Chính trên lối đường hướng đến sai lầm đó, Đấng Phục Sinh đã tiếp cận và đi với họ, và chính từ giờ phút Chúa Kitô đến như một người cùng đi với họ, Ngài là "đường, là sự thật và là sự sống" (Ga 14,6), thì con đường đó trở nên con đường đúng đắn, con đường chân lý dẫn đến sự sống.

Giáo Hội tìm kiếm một đường lối hiệp hành và kêu gọi chúng ta tìm thấy con đường đó trong các cộng đoàn và Tổng Dòng của chúng ta. Quan trọng là chúng ta biết ý thức hơn về con đường hiệp hành của Giáo Hội chính là Chúa Kitô, Đấng lữ hành với chúng ta trên mọi nẻo đường, khi chúng ta mệt mỏi, buồn chán, sai lầm, bị cản ngăn bởi những trở ngại thực tế hay tưởng tượng. Trước khi thay đổi hướng đi -giống như hai môn đệ Emmau, vào chiều tối đã thay đổi hướng quay ngược lại -, thì chúng ta cần được trợ giúp để nhận ra Đấng Phục Sinh đang cùng đi, đang chuyện trò với mình ngay đây. Ngài tiến lại gần, yêu thương và làm cho chúng ta được rức cháy tâm hồn (x. Lc 24,32). Đấng Phục Sinh đang cùng đi, đang thắc mắc chúng ta về kinh nghiệm bình an bên trong và giữa chúng ta, như một tia sáng giữa mây mù, Ngài luôn đến để ban cho chúng ta sự an ủi và niềm hy vọng, đổi mới sức lực mệt mỏi của chúng ta, để mình biết loan truyền rằng Chúa Kitô đang sống và ở với chúng ta.

Đôi khi, chúng ta trải qua những thời điểm khó khăn của cá nhân hay cộng đoàn, chúng ta lại có nguy cơ nhớ đến Chúa Kitô và nói về Ngài như thể Ngài là một người đã chết, và chúng ta không thể gửi gắm niềm hy vọng được nữa. Nhưng chúng ta phải có cái nhìn ngược lại, chúng ta nhớ đến và nói về Ngài như là Đấng Phục Sinh, Đấng chăm sóc và luôn đến với chúng ta, để tái ban cho chúng ta niềm hy vọng về điều chúng ta trông đợi, cả điều chúng ta đã đánh mất, và Thần Khí của Ngài ban cho chúng ta tình yêu, niềm vui và sự bình an (x. Gl 5,22).

Trong các Mối phúc, Chúa Giêsu đưa ra một chuỗi các ân ban của Chúa Thánh Thần, là chính Đấng đến để thông truyền cho chúng ta mỗi khi chúng ta kinh nghiệm về sự hạn hẹp của mình và người khác. Có một mối phúc liên quan đến hoà bình: “Phúc thay ai xây dựng hoà bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa” (Mt 5,9).

Trở thành người kiến tạo hoà bình không khác gì hơn điều thánh Biển Đức đòi hỏi chúng ta: “Tìm kiếm và theo đuổi bình an”. Người xây dựng hay người thợ của hoà bình chính là người, trong mọi sự, đặt mình vào việc phục vụ cho hoà bình, để nó được tiếp nhận và lớn lên. Phục vụ cho hoà bình là luôn tìm kiếm, cầu xin liên lý Thiên Chúa ban bình an, như chúng ta thấy, và cả việc sẵn sàng để Thần Khí Chúa Giêsu hiện thực hoá mỗi Phúc này, nghĩa là để lời hứa trở nên ân ban cho ai xây dựng hoà bình: được nhìn nhận là con cái của Thiên Chúa. Tất cả các mối Phúc khác đều hứa ban Vương Quốc, hứa ban gấp trăm về điều mình đã đánh mất. Chỉ có mối Phúc này là hứa ban được làm con cái Thiên Chúa, nghĩa là tương đồng với Chúa Giêsu Kitô, Người Con độc nhất của Thiên Chúa.

Được gọi là con cái Thiên Chúa vì đã xây dựng hoà bình, nó hàm ý rằng dấu chỉ bình an tuyệt hảo nhất là *tình huynh đệ*. Sự hoà bình, và cả sự bình an tâm hồn hay bình an với Thiên Chúa, trên hết là bình an huynh đệ, là hoa trái của sự giao hoà. Người thợ của hoà bình là người thợ của tình huynh đệ, và đó là sự tha thứ, giao hoà, sẻ chia, an ủi, lắng nghe người khác, sửa lỗi chân thành, phục vụ và sẵn sàng những ai cần. Đức ái huynh đệ là đường lối chỉ dạy bình an. Tất cả Tu Luật của thánh Biển Đức yêu cầu tìm kiếm bình an, là tìm kiếm tình huynh đệ. Và cả trong các lời khấn: vâng phục, nghèo khó, khiết tịnh, vĩnh cư, thánh Biển Đức muốn chúng ta sống chúng để kiến lập đời sống huynh đệ trong an bình. Bằng không thì chẳng có cam kết nào của đời sống kitô hữu hay đan tu, hay bất cứ sự khổ chế và nỗ lực hoán cải nào được gầy

dựng bên trong chúng ta, có thể trở nên máu huyết cho đời sống của chúng ta. Được nhìn nhận là con cái Thiên Chúa cũng đồng nghĩa với việc nhìn nhận mình là anh chị em với nhau trong Chúa Kitô.

Là một cộng đoàn thành tâm tìm kiếm bình an, nếu cộng đoàn đó tìm kiếm tình huynh đệ chân chính. Nếu ở đâu có mối tương quan huynh đệ giữ kẽ, thì ở đó có thể có một sự ổn định, nhưng sẽ không có được kinh nghiệm về sự bình an đích thực, bình an của Thiên Chúa luôn gây ngạc nhiên cho mọi trí tuệ, vì nuôi dưỡng trong tâm hồn và ý nghĩ chúng ta sự hiện diện của Chúa Kitô Giêsu (x. Pl 4,7). Vì thế, bình an đích thực luôn là hoa trái của sự giao hoà. Sự giao hoà không có nghĩa là không có những xung khắc, những thiếu sót giữa chúng ta, nhưng bằng cách tha thứ cho nhau, chúng ta hoá giải được chúng trong tình yêu Chúa Kitô, trong sự thông hiệp của Chúa Thánh Thần và trong sự thương xót của Chúa Cha.

Ba khí cụ cuối trong các “khí cụ làm việc lành” của chương 4 Tu Luật, diễn tả một cách thức đơn sơ nhưng tuyệt vời:

“Vì tình yêu Chúa Kitô, hãy cầu nguyện cho kẻ thù.

Làm hoà với người bất thuận trước khi mặt trời lặn.

Và chớ bao giờ thất vọng về lòng thương xót của Thiên Chúa” (TL 4,72-74).

Với thánh Biển Đức, bình an là an bình nội tại, và trong tương quan với người khác. Bởi vậy, có thể nói mối tương quan đó hướng đến, một bên là tình yêu của Chúa Kitô, là Đấng trên Thập Giá cầu nguyện cho kẻ thù, nghĩa là cho tất cả chúng ta những kẻ tội lỗi, và bên kia là lòng xót thương của Chúa Cha đáp trả lời cầu xin của Chúa Con. Chính vì điều này, nên chúng ta không bao giờ thất vọng, không được phép thất vọng về sự bình an, bình an trong tâm hồn, trong cộng đoàn chúng ta, trong Giáo Hội và trong thế giới. Bởi vì,  ***bình an đích thực là ân ban của Chúa Thánh Thần, là tình yêu của Chúa Con nài xin lòng xót thương của Chúa Cha cho chúng ta.***

Ở ngoài chiều kích Ba Ngôi này, chúng ta không thể hiểu được bình an trong cách thức đúng đắn, nên chúng ta sẽ không thể tiếp nhận và sống sự bình an được. Chân lý cho phép tiếp nhận sự bình an là chân lý về Thiên Chúa, Đấng là Tình Yêu cho đến chết trên thập giá, là Lòng Thương Xót vô biên. Chỉ có trong chân lý về Thiên Chúa mạc khải nơi Chúa Kitô, chúng ta mới khám phá được chân lý về con người, về chính mình và về người khác. Điều đó cho phép chúng ta tìm kiếm và theo đuổi bình an mà chẳng bao giờ thất vọng, để được gặp và để bình an đó sống trong và giữa chúng ta, để rồi chúng ta truyền tải đến cho nhân loại.